TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2020/QĐST-DS	*Mỏ Cày Bắc, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 47/2020/TLST – DS ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trang Thị M, sinh năm 1992;

Anh Nguyễn Hồng C, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Lê Ngọc Th, sinh năm 1984;

Chị Nguyễn Thị Hồng Th1, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp T, xã T1, huyện M1, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Các đương sự thống nhất cháu Nguyễn Phúc Tr, sinh ngày 26/10/2017 là con đẻ của anh Nguyễn Hồng C và chị Trang Thị M.

Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc cấp đổi giấy khai sinh đúng cha mẹ đẻ cho cháu Nguyễn Phúc Tr. Hiện nay cháu Trường đang sống cùng với anh Nguyễn Hồng C và chị Trang Thị M.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: anh Nguyễn Hồng C và chị Trang Thị M tự nguyện chịu nên phải nộp số tiền án phí là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số ******* ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M1. Anh C và chị M được nhận số tiền còn lại là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M1 (02b);
- Chi cục THADS huyện M1 (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang